

Cải thiện kỹ năng viết tiếng Anh cho sinh viên thông qua các phương pháp kết hợp

Đoàn Thị Thanh Hương*

*ThS, Trường Đại học Thủ đô

Received: 27/02/2023; Accepted: 06/03/2023; Published: 13/03/2023

Abstract: English writing skill is a difficult language skill, because to be able to write English well requires learners to have language knowledge, including the ability to use accurate grammatical knowledge, the ability to use contextual vocabulary, richness, the ability to organize ideas, logical and coherent thinking. To have good writing skills, learners need to have a process of synthesizing knowledge, this requires perseverance and regular practice. In this article, the author will show a method to improve writing skills for students through combined methods.

Keywords: English writing skill, combined methods.

1. Đặt vấn đề

Kỹ năng viết (KNV) là một KN ngôn ngữ khó, bởi để có khả năng viết tiếng Anh tốt đòi hỏi người học phải có kiến thức ngôn ngữ, bao gồm khả năng sử dụng kiến thức ngữ pháp chính xác, khả năng sử dụng từ vựng đúng ngữ cảnh, phong phú, khả năng tổ chức ý tưởng, tư duy lô gic, mạch lạc. Bên cạnh đó, KNV còn đòi hỏi một quá trình tổ chức, trình bày các ý tưởng cụ thể hoặc trừu tượng dưới dạng văn bản viết. Để có được có KNV tốt, người học cần phải có một quá trình tổng hợp kiến thức, điều này đòi hỏi sự kiên trì, sự thực hành thường xuyên. Bài viết này tác giả sẽ chỉ ra phương pháp nhằm cải thiện KNV cho sinh viên thông qua các phương pháp kết hợp.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Tầm quan trọng của KNV.

KNV đóng vai trò quan trọng trong việc dạy và học ngoại ngữ nói chung và tiếng Anh nói riêng, bởi KNV cung cấp cơ hội thực hành ngôn ngữ, nâng cao kiến thức ngôn ngữ, phát triển ngôn ngữ sáng tạo, giàu trí tưởng tượng cho người học.

KNV được cho là KN sản sinh ngôn ngữ (productive skill) và theo Meyers (2005), viết một phần là tài năng, nhưng nó chủ yếu là một KN và giống như các KN khác, nó sẽ được cải thiện khi thực hành. Ur (1996) cho rằng khác với KN nói được thu nhận bằng trực giác, KNV trong hầu hết các trường hợp được dạy và học có chủ ý. Do đó, KNV là một trong những KN sản sinh đòi hỏi sự luyện tập để tạo ra một sản phẩm là bài viết tốt.

2.2. Các phương pháp dạy KNV

1) *Phương pháp dạy KNV theo sản phẩm (Product approach)* là phương pháp truyền thống và được tác giả Nunan (1991) nhận định: phương pháp này tập trung vào kết quả cuối cùng của các hoạt động viết,

theo đó người học bắt chước, sao chép và chuyển đổi bài viết mẫu thành bài viết của mình với sự chuẩn xác về ngôn ngữ. Có cùng quan điểm với Nunan, Harmer (2001, tr.257) cho rằng “khi tập trung vào sản phẩm, chúng ta chỉ quan tâm đến mục tiêu của nhiệm vụ và sản phẩm cuối cùng”. Phương pháp này chủ yếu quan tâm đến tính đúng đắn và hình thức của sản phẩm cuối cùng. Hai tác giả Hasan và Akhand (2010, tr.81) cũng đưa ra quan điểm: phương pháp dạy viết theo sản phẩm “làm nổi bật sản phẩm cuối cùng của người học thay vì cách nó được tạo ra”. Phương pháp dạy viết theo sản phẩm bao gồm bốn giai đoạn:

Giai đoạn 1: bài viết mẫu được đưa ra và các đặc điểm của thể loại bài viết được chú ý;

Giai đoạn 2: HS thực hành có kiểm soát các đặc điểm của thể loại bài viết đó;

Giai đoạn 3: HS sắp xếp các ý tưởng của mình;

Giai đoạn 4: viết hoàn chỉnh chủ yếu được viết riêng lẻ hoặc đôi khi có sự cộng tác giữa người học.

Với phương pháp này, người học không có cơ hội phát triển khả năng sáng tạo và bài viết mẫu được bắt chước một cách máy móc theo một khuôn mẫu cố định.

2) *Phương pháp dạy kỹ năng viết theo quy trình (Process approach)* tập trung vào tiến trình luyện viết hơn là việc chỉ chú ý đến sản phẩm cuối cùng. Những người ủng hộ phương pháp dạy KNV theo quy trình thường chú ý đến các giai đoạn khác nhau mà bất kỳ một bài viết nào cũng trải qua. Bằng cách dành thời gian với người học về các giai đoạn trước khi viết, chỉnh sửa, phác thảo và cuối cùng là sản phẩm, phương pháp dạy theo quy trình nhằm mục đích giúp người học có được những KN khác nhau nên được sử dụng khi luyện viết (Harmer, 2001). Trong suốt quá trình viết, thay vì lo lắng đến mức độ chính xác về

ngôn ngữ của bài viết cũng như sản phẩm cuối cùng, người học có thể tập trung vào các ý tưởng và sáng tạo với ý tưởng của mình.

Kroll (2001) định nghĩa: “Đường hướng giảng dạy theo quá trình là phương pháp được sử dụng để giảng dạy các dạng bài viết khác nhau. Trong đường hướng giảng dạy theo quá trình, người học viết thông qua cách tiếp cận tuần hoàn, thay vì cách tiếp cận cá thể từng phần. Theo đó, đường hướng dạy Viết theo quá trình tập trung vào đa dạng các hoạt động trong lớp học để tăng cường khả năng sử dụng ngôn ngữ như: hoạt động “brainstorming” (hoạt động động não); hoạt động thảo luận nhóm và hoạt động viết lại để hoàn chỉnh bài viết.

Theo Steele (2004), đường hướng dạy Viết theo quá trình gồm 8 giai đoạn:

Giai đoạn 1: “Động não”- (Brainstorming). Đây là giai đoạn đầu tiên để hình thành ý tưởng cho bài viết, trong đó người học sẽ viết ra bất cứ ý tưởng liên quan đến yêu cầu của đề bài.

Giai đoạn 2: “Lên kế hoạch” (Planning): là giai đoạn người học trao đổi ý tưởng với nhau, từ đó đánh giá được ý tưởng nào là phù hợp, ý tưởng nào không phù hợp với yêu cầu đề bài.

Giai đoạn 3: “Sơ đồ tư duy” (Mind- mapping): Người học sắp xếp ý tưởng theo sơ đồ tư duy. Cách thức này giúp người viết xác định được đâu là ý chính, đâu là ý phụ, từ đó xác định được cách thức phát triển ý trong bài viết

Giai đoạn 4: “Viết nháp lần đầu” (Writing the first draft): Người học viết bản nháp đầu tiên. Thông thường, giai đoạn này được thực hiện ở lớp và người học có thể được yêu cầu viết theo cặp hoặc theo nhóm.

Giai đoạn 5: “Phản hồi bài viết từ bạn học” (Peer feedback): Bản viết nháp lần đầu tiên được trao đổi giữa các nhóm, theo đó người học có thể nhận xét, phản hồi bài viết cho nhau.

Giai đoạn 6: “Chỉnh sửa” (Editing): Bản viết nháp đầu tiên được gửi lại cho các nhóm/ cá nhân và sau đó người viết được yêu cầu chỉnh sửa bài viết nháp dựa trên phản hồi từ bạn học.

Giai đoạn 7: “Bản viết nháp cuối” (Final Draft): Người học được yêu cầu viết hoàn chỉnh bài viết.

Giai đoạn 8: “Đánh giá và phản hồi từ GV” (Evaluation and Teacher feedback): GV đánh giá và phản hồi bài viết của người học.

Có thể thấy, đường hướng giảng dạy kỹ năng Viết theo quá trình là phương pháp tuần hoàn, trong đó, các giai đoạn có liên quan, tác động tương hỗ tới nhau. Với phương pháp dạy viết theo quy trình, người học có thể tạo ra nhiều bài viết nháp trước khi có bài viết cuối cùng. Bài viết liên tục được xem xét, sửa đổi và

chỉnh sửa các bản nháp của mình. Tuy nhiên, khi sử dụng, GV cần linh hoạt về thời gian luyện viết cho người học, đồng thời cũng cần phản hồi về các bản viết nháp của người học..

2.3. Kết hợp phương pháp dạy viết theo sản phẩm và dạy viết theo quy trình

Khi dạy viết theo đường hướng sản phẩm GV thường chú trọng vào độ chính xác và cấu trúc ngôn từ hoàn hảo đòi hỏi trong bài viết của người học. GV thường rất ít chú ý đến phong cách viết của người học (Reid, 1995). Nói cách khác, bài viết theo đường hướng sản phẩm được đánh giá dựa trên bề mặt ngữ pháp, văn phạm hay cấu trúc mà ở đó người học tạo ra sản phẩm bài viết mẫu với ngôn ngữ, cấu trúc giống với bài mẫu được GV cung cấp. Như vậy, người học chỉ đơn thuần bắt chước những câu trong bài mẫu và từ đó chuyển bài mẫu thành bài viết của mình. Do đó, GV cũng như người học không mất nhiều thời gian để đạt được bài viết sản phẩm của mình. Đường hướng dạy Viết theo sản phẩm được coi là khá hiệu quả đối với đối tượng người học ở trình độ tiếng Anh còn chưa tốt bởi người học có thể tạo ra một bài viết khá chính xác về mặt ngôn ngữ qua việc bắt chước bài viết mẫu. Bài viết, do đó được GV chấm điểm (marked/ graded) thay vì đánh giá (evaluated) quá trình viết bài của người học.

Ngược lại, trong đường hướng dạy Viết theo quá trình, GV thường khuyến khích người học sử dụng nguồn để viết từ chính khả năng sẵn có của mình (Reid, 1995). GV hỗ trợ người học phát triển kỹ năng viết trôi chảy, ý tưởng rõ ràng trong việc diễn đạt ý hơn là độ chính xác về mặt ngôn ngữ của bài viết. Theo Hedge (2002) và Hyland (2003a), đường hướng dạy Viết theo quá trình chú trọng đến việc “động não” để hình thành và phát triển ý tưởng. Theo Liu và Hansen (2005), viết là kết quả của việc sử dụng nhiều chiến lược để điều khiển quá trình viết, từ đó dần dần phát triển bài viết, bao gồm nhiều hoạt động trong giờ viết như đặt ra mục đích viết (setting goals); phát triển ý tưởng (generating ideas); sắp xếp ý tưởng (organizing information); lựa chọn ngôn từ phù hợp (selecting appropriate language); viết nháp (writing the first draft); đọc lại (reading and reviewing it); và chỉnh sửa lại bài viết (revising and editing). Bên cạnh đó, Reid (1995) cũng cho rằng tiến trình phát triển ý tưởng và diễn tả cảm xúc trong bài viết cũng rất quan trọng cho việc phát triển của bài viết hơn là việc chú trọng vào một bài viết hoàn hảo ngay lúc đầu.

Như vậy, ở phương pháp dạy Viết theo quá trình, vai trò người đọc được chú trọng, theo đó người đọc phản hồi lại bài viết cho tác giả để tạo ra một bài viết mang tính chuẩn xác và mạch lạc hơn (Hyland, 2002).

Theo Hedge (2002), trong lớp học, người học và GV đều là người học bởi cả người học và GV có thể đọc bài viết và đặt ra những câu hỏi gợi ý, hỗ trợ về mặt ý tưởng, ngôn từ, giúp người viết biết cách làm cho bài viết của mình trở nên rõ ràng hơn, ý tưởng được sắp xếp mạch lạc, lô-gic hơn; câu từ được sử dụng chuẩn xác hơn. GV, không chỉ đánh giá bài viết ở phiên bản cuối cùng mà đánh giá dựa vào quá trình tiến bộ của người học. Đường hướng dạy Viết theo quá trình, do đó, khá phù hợp với đối tượng người học với trình độ tiếng Anh trung cấp trở lên.

Tuy nhiên, theo các nhà nghiên cứu và giảng dạy, một trong những khó khăn là phương thức này là tốn nhiều thời gian. Các học giả cho rằng, đường hướng dạy Viết này yêu cầu người học viết nháp nhiều hơn một lần trước khi hoàn thành bài viết hoàn chỉnh. Do đó, với thời lượng giảng dạy trên lớp còn hạn chế, nhiều GV không thể hoàn thành quá việc dạy của mình trong một hay hai giờ học viết. Hơn nữa, GV có thể cần phải dành nhiều thời gian để đọc và sửa các bản viết nháp của người học, điều này tạo nên khối lượng công việc khá lớn đối với GV. Việc GV không hoàn thành kịp thời phản hồi đối với bản viết nháp của người học để người học chỉnh sửa, viết lại làm cho việc viết nháp của người học trở nên vô ích. Bên cạnh đó, theo các nhà nghiên cứu, những bài viết của đường hướng dạy Viết quá trình mắc khá nhiều lỗi về mặt ngữ pháp, từ ngữ, cấu trúc. Những lỗi này có thể trở thành lỗi theo hệ thống nếu người học không được chỉnh sửa kịp thời. Bên cạnh đó, Mahaletchumy, N. (1994) cho rằng GV đôi khi cũng chưa đồng nhất giữa phương pháp đánh giá bài viết với đường hướng dạy viết. Một số GV áp dụng đường hướng giảng dạy theo quá trình, đồng thời đánh giá bài viết theo tiêu chí sự tiến bộ của người viết trong quá trình, nhưng thực tế khi đánh giá, GV lại chú trọng vào cấu trúc, ngôn ngữ được sử dụng trong bài viết- một trong những đặc điểm của bài viết theo đường hướng sản phẩm.

Theo Agustiana (2017), việc kết hợp phương pháp dạy viết theo sản phẩm và theo quy trình có thể được phân chia thành 10 giai đoạn:

Giai đoạn 1: Bài viết mẫu (modelling); Giai đoạn 2: Luyện tập (Practicing); Giai đoạn 3: “Động não” (Brainstorming); Giai đoạn 4: Lên kế hoạch (Planning/Structuring); Giai đoạn 5: Sơ đồ tư duy (Mind-mapping); Giai đoạn 6: Viết nháp lần đầu (Writing the first draft); Giai đoạn 7: Phản hồi bài viết từ bạn học (Peer feedback); Giai đoạn 8: Chỉnh sửa (Editing); Giai đoạn 9: Viết bản cuối cùng (Writing the final draft); Giai đoạn 10: Đánh giá và phản hồi từ GV (Evaluation and teachers’ feedback)

Bài viết mẫu (modelling) được đưa ngay vào giai

đoạn 1 và ở giai đoạn này người học có thể xác định được thể loại bài viết cũng như đặc điểm ngôn ngữ học của bài viết đó để có thể luyện tập “có kiểm soát” những đặc điểm quan trọng của bài viết ở giai đoạn tiếp theo. Bài viết mẫu cũng có thể được sử dụng để người học đối chiếu với các bản viết nháp và chỉnh sửa ở các giai đoạn 6,7 và 8. Và cũng từ bài viết mẫu, người học có thể đưa ra nhận xét phù hợp cho bài viết và chính người học đã trở thành “độc giả” của nhau. Đây là một phần rất quan trọng của quy trình viết vì chính nhờ phản hồi của người đọc giúp các em cải thiện bài viết của mình.

Trong khi phương pháp sản phẩm chỉ cung cấp một giai đoạn tổ chức các ý tưởng thì khi kết hợp với phương pháp quy trình, người học sắp xếp ý tưởng của họ theo ba giai đoạn cụ thể hơn, đó là “động não”, lập kế hoạch và lập sơ đồ tư duy. Các hoạt động này giúp người học tổ chức ý tưởng một cách hợp lý và giai đoạn tiến hành viết trở nên dễ dàng hơn.

Nhìn chung, phương pháp dạy viết theo sản phẩm và phương pháp dạy viết theo quy trình khi được kết hợp lại sẽ coi viết là một quá trình gồm nhiều giai đoạn mà người viết phải trải qua. Nó có thể bao gồm các giai đoạn trước khi viết, luyện tập viết, phản hồi, chỉnh sửa và hoàn thành. Các giai đoạn đó có liên quan, tác động tương hỗ cho nhau. Với sự kết hợp này, người học vừa tiếp thu được kiến thức ngôn ngữ vừa phát triển khả năng tư duy, sáng tạo để có thể tạo ra sản phẩm là bài viết có chất lượng trong quá trình luyện viết tiếng Anh.

3. Kết luận

Việc áp dụng đồng thời hai đường hướng dạy Viết cơ bản trên và mức độ hiệu quả phụ thuộc vào đối tượng người học và dạng bài viết. Do đó, GV cần linh hoạt khi lựa chọn đường hướng dạy Viết để đạt được hiệu quả cao nhất. Để có một giờ dạy - học KNV hiệu quả, GV có thể phát huy điểm mạnh của hai phương pháp này bằng cách kết hợp chúng để dạy.

Tài liệu tham khảo

1. Agustiana, V. (2017). Four square writing method applied in product and process based approaches combination to teaching writing discussion text. *English Review: Journal of English Education*, 6(1), 89-98.
2. Harmer, J (2001). *The Practice of English Language Teaching*, 3rd edition. Longman, Malaysia.
3. Hasan & Akhand (2010). Approaches to Writing in EFL/ESL Context: Balancing Product and Process in Writing Class at Tertiary Level. *Journal of NELTA*, Vol 15, No 1-2.
4. Hedge, T. (2002). *Teaching and learning in the language classroom*. Oxford: Oxford University Press.